

MẸ TÔI

Nguyễn Nguyên An

Mẹ tôi sinh chín người con, sống quần tụ trên vuông đất hẹp. Ngày, mẹ dìu con tôi, bông con Thuận, ru con Hoà... âm ạch sáng chiều. Anh em nài ní nhau nuôi mẹ, xào xáo. Thuận nói :

- Mẹ thương Hoà qua ở với Hoà.

Vợ Hoà đánh đá :

- Tui nghèo lấy chi nuôi ?

- Thôi mẹ qua tui - Tôi can.

Mẹ biết con trai thương vợ, từ chối hết :

- Mược tau, không mượn tui bây lo.

Thật chín con không nuôi tròn một mẹ. Mẹ như mặt đất, đựng sao hết nỗi buồn chồng chất tháng năm ! ?

NGÔI SAO

Nguyễn Nguyên An

Tôi có đứa con rể con liệt sĩ. Mẹ ruột nó lấy chồng nên không ai nuôi dạy nó. Nó đi phụ hồ không nuôi nổi hai đứa con sinh đôi. Nó chạy quanh xin nội, xin ngoại, xin nhà vợ. Đất làng nội nó là đất anh hùng, đi vào mười nhà có chín nhà có Mẹ anh hùng, Liệt sĩ...Làng chỉ giàu truyền thống hy sinh, kiên cường chứ không giàu tiền bạc. Hơn nữa bà con cũng chỉ giúp ngặt chứ không giúp được nghèo. Nó bất lực ! Tôi thấy hai cháu èo uột liền biên thư vào ông Chủ tịch thị xã nơi nó cư trú. Hai ngày sau thư đi, tôi nhận điện thoại nói là ông Chủ tịch có đến chỗ nó thuê ở trọ bảo làm đơn xin Ủy ban phường xác nhận để ông ký duyệt cho vợ chồng nó một miếng đất và vật liệu làm nhà. Ngay buổi chiều hôm đó nó hí hửng đi chở sáu cột xi măng và mười hai tấm tôn mới nguyên.

Tôi lặn lội vào thăm ông Chủ tịch. Ông nói : "Đọc thư anh, tôi không ngu được... anh đừng áy náy chi, cũng là trách nhiệm của tôi...". Tôi ngồi khóc sụt sùi trước ông và nói : "Thiệt là xúc động tấm lòng của ông. Phẩm hạnh của ông tôi đã nghe nhiều người nói nên mới bạo dạn biên thư đến ông, mặc dù chưa hề quen biết, đúng là tiếng lành đồn xa..."

Đất nước Việt Nam có nhiều ngôi sao. Ở phố cổ lấp lánh một ngôi sao nhân hậu và trách nhiệm cho nên vừa mới đây thôi, ông được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng thời kỳ đổi mới

CHỜ CHÚT

Nguyễn Nguyên An

Hồi những năm tám mươi thế kỷ trước Ga Nha Trang ngọt ngạt hơi người chờ đợi tàu. Tôi bảo vợ tôi : "Ra biển ngủ, khuya vô choán chỗ mua vé, em hè". Vợ tôi đồng tình. Tôi liền gom đồ đạc gia đình tôi trong một đôi quang gánh. Đến biển, vợ tôi dặn : "Anh nấu cơm, để anh đi chợ". Tôi đào bếp và sai đưa con gái đầu tám tuổi kiếm ít củ vụn nhen lửa. Con chị dắt thằng em theo để lại đứa con út hai tuổi cho tôi trông. Cu út lằm chằm nghịch cát. Nó đang chơi, chợt như nhớ điều gì đó, đến bên tôi mặt buồn hiu, thều nhào nói : "...on... ói... ụng rồi ba !...". Con gái tôi và em nó về, nghe em đòi ăn liền mau miệng dỗ : "Chờ chút mẹ về...".

Tám con mắt đục thủng biển đêm chờ... Chờ một chút vậy mà đã hơn hai chục năm...

ĐỘI NÓN

Nguyễn Nguyên An

Tôi thường cãi nhau với vợ tôi chuyện không đâu. Thấy vợ đi xóm không đội nón, tôi mắng :

- Nắng, không đội nón đau mần răng ?
- Kệ em.

Chịu không nổi vợ tôi bỏ đi. Chín năm tôi nhớ vợ và khốn khó nuôi bốn con. Năm thứ mười vợ tôi về, tôi mừng lắm ! Đạo này, vợ tôi mập đẹp. Đi đâu không đội nón tôi cũng chẳng mắng bao giờ. Vợ tôi lại bỏ đi ?

ĐAU CON MẮT

Nguyễn Nguyên An

Ba mươi tám tuổi Hạo mới lấy được Tiên cùng tuổi. Hạo và Tiên ngày ngày hủ hỉ hạnh phúc. Tiên có bầu, tính lười biếng, đồng đánh thời con gái đến suýt ế chồng trở về với Tiên, làm Tiên thích nằm ỉ một chỗ. Đã vậy, Tiên còn sai bảo, hạch sách Hạo đủ điều. Buổi sáng, sau khi thức dậy, Tiên ngồi dựa ngửa trên ghế gọi :

- Anh H...oo...Hạo !

Hạo chạy đến lảng xăng đánh răng, rửa mặt cho vợ.

Một hôm, Tiên đòi đi chợ sắm tã lót. Chợ đông, Hạo chạy tới chạy lui, giơ cánh tay phải ra hắt người người đang tranh mua tranh bán nhường đường cho Tiên, miệng la :

- Tránh... tránh...

Ai thấy cảnh ấy cũng đau con mắt. Đứa bé trong bụng Tiên do mẹ thiếu vận động cũng không chịu ra đời.

CHA

Nguyễn Nguyên An

Từ nhỏ tôi thường thấy cha tôi đi bất cứ đâu cũng cầm theo cái cuốc, dù lúc ấy cha tôi mặc áo dài đen, đầu đội khăn đóng đi ăn giỗ. Trên đường về nhà, cha tôi ngửa cái cuốc xúc phân trâu do bọn trẻ mục đồng để trâu, bò vương vãi dọc đường làng. Còn những khi cha tôi muốn đi tiểu, cha tôi chạy về tiểu vào cái ghè đất nung sau vườn, nếu không kịp, cha tôi tiểu xuống đám ruộng lúa nước của ai đấy để thêm chút u-rê cho lúa. Đụn phân trâu, bò trộn chung với cỏ bổi để hoai dành trồng trọt, chăm bón cây trái vườn nhà nhờ thế mà cứ đầy lên lúc nào không hay.

Khi tôi già gần bằng cha tôi, làng tôi thành khu thị tứ sầm uất. Một chiều tôi thả bộ trên vỉa hè lát gạch láng tìm cửa hiệu bán phân, giống, thuốc trừ sâu hỏi mua ít phân chuồng để vào chậu kiểng, tìm hoài không có. Tôi bỗng nhớ cha vô hạn!

MẸ

Nguyễn Nguyên An

Chiến tranh mẹ mất tay. Một người đàn ông gửi con trong lòng mẹ rồi đi! Mẹ nuôi dạy con không tay. Thuở bé, con hỏi:"Tay mẹ đâu?". Mẹ âu yếm con bằng mắt: "Là con đó". Lớn lên, con tách mẹ tìm yêu. Bạn trai con xin nguyên vẹn đời con rồi xô con ra giữa ngày giông gió. Con trở về ôm con thơ chạy tìm mẹ, lao đao nửa đời khát vọng. Con thấp ba nén hương, khấn:

Lạy mẹ tha thứ cho con. Con muôn vàn hối lỗi ăn năn!
Giữa hư không mẹ cười. Nụ cười mẹ nghiêng một vầng trăng khuya
khoắt bao dung.

NGOẠI

Nguyễn Nguyên An

Thuở thiếu thời, vào những dịp nghỉ hè, tôi thường về quê ngoại. Nhà ngoại ở ven dòng sông nhỏ hiền hoà, suốt bốn mùa chảy giữa đôi bờ tre xanh hun hút. Ngoại tôi làm nghề chích lễ lấy máu phong ngứa nổi tiếng một vùng. Những lần về ngoại, tôi được tắm mình trong không khí trong lành, yên ả của vườn cây ngát hương hoa trái vườn ngoại và chiều chiều ngụp lặn trong dòng sông mát rượi với bạn làng. Tuy nhiên, tôi cũng bực mình vì chiều tối phải ngồi tần mẩn chùi muối đèn bám trong mấy chục bóng đèn cóc, khêu tim, châm dầu và đi xuống bếp, leo lên trang, lội trong vườn thấp hương cho mấy chục cái bát nhang từ trên bàn thờ ra tận ngõ. Một hôm, tôi bảo: "Mẹ mê tín dị đoan quá, chỗ nào cũng thờ, cũng cúng, gốc cây, cục đá cũng lạy, nội tiền hương đèn, bông ba quả phẩm rằm, mừng một tháng tháng mẹ lo sao xuê?". Ngoại tôi không nói không rằng, cứ lụi hụi thờ cúng và chiều hôm lọ mọ đi châm đèn, thấp hương như thế đến mấy chục năm trời.

Sau ngày giải phóng, tôi mới hay ngoại tôi thường thấp hương để làm ám hiệu đưa đón cán bộ về trong hầm bí mật dưới chái bếp nhà ngoại. Bây giờ ngoại tôi không còn nữa. Tôi đã thỉnh bàn thờ ngoại dưới làng lên nhà tôi thờ cúng và cả tấm Huân chương cao quý của ngoại được Chủ tịch nước tặng.

CẮT NGẮN

Nguyễn Nguyên An

Tôi tập viết truyện rất ngắn. Đòi tôi lặn độn nên chữ cứ tràn đầy trang giấy. Tôi phải cắt ngắn lại. Tôi ngồi dính bàn suốt đêm vật lộn với những con chữ, mặt trời lên cao lúc nào tôi không hay. Mừng quá, tôi đã cắt ngắn. Nhưng trên trang giấy, vương nhúm tóc tôi rụng trong đêm! Hoá ra cắt chữ cũng đau như cắt thịt mình, ai chịu đau mới cắt được ngắn.

SỢ

Nguyễn Nguyên An

Lão Biền suốt đời cuốc xới trên mảnh đất lụn vụn đá núi vườn nhà. Lão lặn lội, sấp ngửa với đất đai hơn sáu mươi năm nên lão rất yêu đất, thích cuốc xới và những công việc lao động nghề nông. Một bữa tối, trong người mệt mỏi lão ngủ thiếp đi và mơ thấy lão rơi xuống một nơi giàu sang, tráng lệ. Người ta xây dựng hết thảy, không một cục đất nhỏ! Trong xã hội quá phồn vinh ấy, người ta vui chơi đậm dặt. Lão bị ngồi không, không có việc làm, lão bỗng nhớ việc, nhớ đất, hai tay vòng ôm hai đầu gối ngồi khóc hu... hu... Lão đang khóc, có một phụ nữ rất đẹp, vàng bạc đầy người đến an ủi lão và bỗng nhiên bà ôm chầm lấy lão. Lão như bị phỏng lửa, thét lên:

- Bớ người ta cứu tôi với!

Lão bừng tỉnh dậy, vẫn thấy quanh lão một mái nhà tuềnh toàng thân thương, khu vườn giữa canh khuya chìm trong hương đất, hương cây lá, thỉnh thoảng cơn gió nhẹ quyện vào mũi lão mùi cỏ dại ngai ngái thân thuộc. Lão không dám ngủ tiếp nữa, đi bắt nước pha trà ngồi chong đèn. Thâm tâm lão không dám đi ngủ lại, sợ lại rơi vào giấc mơ, rơi vào chốn tráng lệ, nguy nga mà không có điểm tựa chắc chắn trên mặt đất.

KỂ CÁP

Nguyễn Nguyên An

Sau một cuộc xe mệt lử dưới nắng 39°C, tôi ghé quán ven đường uống ly nước giải khát. Bên bàn tôi có hai người đàn ông ngồi nhậu nhẹt, trên bàn ê hề đặc sản. Người đàn ông to béo, nói:

- Muốn xin, con viết đơn đưa thủ trưởng con ký, ba duyệt là xong. Ba còn tại chức năm nay nữa, để ba gửi thư tay cho thủ trưởng con, ổn cả. Con sẽ thấy một tiếng nói của nhạc phụ con năm bảy chục triệu là chuyện nhỏ.

Đúng lúc ấy một con bé đi xin lê chân đến, ngửa nón:

- Xin ông cho con năm trăm.

Người đàn ông vừa to béo vắt tờ một ngàn xuống bàn. Con bé cóm róm tới nhặt. Ông nói:

- Mày có biết đi xin như vậy là đồng lõa với kẻ cắp không? Liệu hồn bỏ nghề không thôi ông cho người đưa vào trường giáo dưỡng nghe chưa.

Con bé ngơ ngác không hiểu.

Tôi thì phân vân không biết ai đích thị là kẻ cắp!?

ĐỪNG THẤT HỨA

Nguyễn Nguyên An

Một hôm bố bảo bé An:

- Con kể cho bố nghe một ngày ở lớp, con đã làm gì nào?

- Con quên rồi - An nói.

- Con cố nhớ thứ tự từ sáng đến trưa rồi chiều, chẳng hạn buổi sáng con học gì, trưa làm chi, kể bố nghe với.

- Dạ, sáng mẹ chở An đến trường, An đòi ăn kẹo, mẹ không cho lại mua cháo bắt An ăn, An ứ thềm ăn. Mẹ bảo: "Con ăn hết cháo, mẹ mua kẹo cho". An ăn hết cháo, mẹ không mua kẹo, An khóc! Mẹ hẹn, "Chiều đón, mẹ cho kẹo". Chiều mẹ vẫn không mua kẹo cho An.

- Mẹ quên, để bố bảo mẹ đền cho con.

- Còn Thuý Dương đái dầm ướt quần bạn Mơ, cô mượn quần An thay cho Mơ. Bố nhớ đòi quần cho An nhé.

- Tất nhiên rồi!

Bố đến bên mẹ:

- Em đừng thất hứa với con!

AI ĐÁNG KHEN

Nguyễn Nguyên An

Tiết hoạt động văn học, cô giáo kể cho cả lớp chuyện: "Ai đáng khen hơn". Kể xong, cô hỏi cả lớp ai đáng khen hơn. An nói: "Thỏ anh đáng khen hơn vì giúp mẹ hái được nhiều nấm và còn giúp cô gà mái hoa mơ tìm con, thỏ em hái nhiều hoa đẹp, nhưng không bằng thỏ anh làm theo lời mẹ dặn: "Con hãy làm những việc tốt, không chỉ được khen mà còn đem nguồn vui cho người khác". Cô giáo khen An giỏi.

Chiều đi học về An theo anh Phúc sang chùa mót củi.

An hăng hái nhặt những que củi khô sắp lại thành bó nhỏ, gọn gàng. An định về, nhớ câu chuyện "Ai đáng khen hơn" An đi hái một nhúm rau má đem về cho mẹ. An hí hửng đi vào bếp khoe mẹ bó củi và nhúm rau má, mẹ khen:

- Con gái mẹ lượm cho mẹ nhiều củi vậy hà? Lại còn rau nữa đây!

- Rau má mẹ nấu canh ăn cho mát.

Mẹ bật cười...An ngược mặt lên nhìn mẹ với vẻ quan trọng:

- Con đáng khen hơn anh Phúc phải không mẹ?

Mẹ ẳm An vào lòng, âu yếm:

- Nhất con gái của mẹ rồi!

Khuôn mặt An bỗng rạng ngời sung sướng.

ĐI THÀNH PHỐ

Nguyễn Nguyên An

Dì Dung dạy ở trường Trung Vương thành phố Đà Nẵng ra kêu các cháu:

- Năm này cháu nào được học sinh giỏi, đưa giấy khen đi xem nào.

Bé An chạy đi lấy tờ giấy khen to mà ngay sau hôm lĩnh thưởng bố đã bọc nhựa giúp bé. Còn anh Phúc lục học tủ lấy giấy khen học sinh xuất sắc cho đi xem. Dì cầm hai tờ giấy khen sẫm soi một lát, rồi nói:

- Dì thưởng cho hai cháu một chuyến đi thành phố Hồ Chí Minh.

Ba dì cháu lên tàu E đi thành phố. Bé lần đầu đi xa rất nhớ mẹ, nhưng dọc đường nhiều cái hay cái lạ làm bé vui. Nhất là những chuyến đi chơi với dì Dung cùng anh Phúc. Mới nghe dì bảo đi Đầm Sen, bé nghĩ: "Chắc là đi

chơi hồ sen như ở nhà bố kiểu bé trên hai vai đi chơi hồ sen Tịnh Tâm". Nhưng đây khác:

Dì Dung mua vé cho dì và anh Phúc. Bé được dì Dung cho chơi suốt tới chiều. Riêng đu quay dì không cho bé đi, dì bảo "Nguy hiểm ". Bé thích nhất là đi tàu điện. Không thích vào địa ngục vì nơi đó có nhiều cái dễ sợ, nó...đã dọa ma làm anh Phúc xanh lét mặt. Mẹ bé một lần mắng anh Phúc: "Đừng làm em giật mình ảnh hưởng đến trí nhớ của em sau này!". Khi lên xe về nhà chị Na, bé nghe anh Phúc nói với dì: "Uông quá, cháu đem giấy khen theo là được miễn vé vào cổng, lại được thưởng nữa ha dì?". Bé láu táu nói xen vào:

- Bé cũng có giấy khen.

Dì dung cười và dặn:

- Sang năm, hai cháu được học sinh xuất sắc dì cho ra Hà Nội viếng thăm lăng Bác.

Anh Phúc la nhãy cõn lên la "A! A!..." rồi khoanh tay trước dì hứa:

- Cháu sẽ cố gắng chăm học để đạt học sinh xuất sắc.

Bé không hứa nhưng trong lòng tự nhủ sẽ ngoan hơn để được ra Hà Nội viếng lăng Bác!

ĐI BIỂN

Nguyễn Nguyên An

An đang lơ mơ ngủ trưa trên giường, bỗng nghe tiếng chú Tùng gọi bố:

- Anh Minh xong chưa?

- Đợi chút - Bố An trả lời.

An nghe tiếng thím Tùng nói:

- Trời nắng dễ sợ, nghe đài nói hôm ni 38⁰ đó anh!

An liền lồm cồm ngồi dậy và lục tủ túi áo quần tắm mà An đã soạn sẵn ôm vào lòng nhảy xuống giường. Hồi sáng An nghe chú Tùng, chú Lân và chú Thanh rủ bố An đi biển. Lúc đó bố còn lưỡng lự... Mẹ An dưới bếp lên cười nói:

- Đi tắm một bữa anh, trời hằm quá.

Thế là An đi soạn áo quần làm bố phì cười: "Chưa chi mà con gái tôi vội vội vàng vàng".

Đoàn xe xóm An chạy bon bon trên đường chiều lộng gió. Xe chú nào cũng chở ba người. Nhà An đến "Bốn nhân khẩu" nên bố gọi anh Phúc ngồi xe chú Thanh đang "vợ chồng son".

Cả đoàn chạy xe loanh quanh rủ thêm mấy gia đình các chú nữa mới chạy thẳng về biển thì trời đã tối. Khi đoàn thuê chỗ nghỉ, cất đồ đạc xong, bố dẫn cả đoàn không được tắm đêm và bố dẫn an và anh Phúc đi ra biển hóng gió. Biển đen mênh mông. Xa xa đèn của những con tàu như những chùm sao biển treo lấp lánh trên nền nhung đen. Biển đêm thật hiền và nhiều gió mát. Sáng hôm sau, bố thức An cùng anh Phúc dậy:

- Mau, dậy coi mặt trời mọc các con.

Bố bồng An và dẫn anh Phúc ra mép chân sóng. An thấy bầu trời đang đông hoành tráng một màu vàng rực, mặt trời to tròn như cái mẹt và đỏ sẫm đang từ dưới mặt nước xám trời lên. Cảnh mặt trời mọc trên trên biển thật huyền diệu và thiêng liêng. Và cứ thế bố bồng An xuống tắm trong làn nước mát rượi sẫm màu da cam. Lát sau, cu Long và Bom Su cũng được bố mẹ bồng xuống tắm chung với An và anh Phúc. Nhưng cả hai đứa đều thua An bởi An không khóc thét lên khi sóng tràn tới...

Chiều cả mấy gia đình thu dọn về nhà. An thấy thằng Bom Su và Cu Long cùng anh Phúc đều đen nhẻm, nhưng ai cũng có vẻ khoẻ khoắn, tươi vui.

ÔNG NGOẠI

Nguyễn Nguyên An

Hồi những năm tám mươi thế

Ngày nghỉ cuối tuần bé được bố và mẹ chở về quê thăm ông ngoại. Chạy xe giữa đường bé huyền thuyên hỏi mẹ đủ thứ. Thấy con trâu, bé gọi:

- Bò, bò...

Mẹ giảng:

- Không phải bò con ạ, đó là trâu. Trâu và bò cùng loài nhai lại nhưng khác cha mẹ. Bò thích kéo xe, trâu thích cày ruộng giúp nông dân làm ra hạt gạo bé ăn hằng ngày đó. Những con vật này rất có ích cho chúng ta con ạ.

Bố chở cả gia đình bé vào nghĩa trang liệt sĩ dâng hương cho ông ngoại. Bé thấy nhiều mộ xếp hàng ngay ngắn, bé lại hỏi:

- Ai chết nhiều không có mẹ ấp hủ mẹ?

Cô giáo Thuận nhớ lần trước bé cầm kéo chạy chơi, cô nói: "Đưa kéo cho mẹ, kéo té kéo đâm vào người, bé chết không được ngủ với mẹ, phải nằm ngoài đồng không mẹ ấp, lạnh lắm!". Có lẽ bé nhớ vậy, mới hỏi thế. Cô nói:

- Ừ các bác, các ông không có mẹ, bé thắp hương cho ông và các bác đi.

Bố lạy ông ngoại xong rồi cầm bó nhang đi thắp từng dãy mộ. Bé và mẹ sì sụp lạy ông ngoại. Bé lại hỏi:

- Vì sao các ông chết nhiều hờ mẹ?

Mẹ bé lúng túng. Bố dùng thắp hương, nói:

- Các ông chết cho bé, cho Bom Su, cho cu Long được ăn, được chơi, được đi mẫu giáo đó con ạ.

Nghe bố giải thích vậy, bé giành bó hương trên tay bố rồi cùng bố đi thắp những dãy mộ liệt sĩ tiếp theo. Thắp mộ nào bé cũng lạy ba lạy và vái ba vái...

NGHỈ HÈ

Nguyễn Nguyên An

Xuống ga, Dung khệ nệ xách một xách căng đồ dùng cá nhân ra cổng số bốn và đứng trong phòng đợi dò mắt tìm bóng dáng Hạnh - cô em kế. Trong đám xe thô, xích lô đứng lố nhố hình vòng cung trước cổng ga, đang láo nháo giành khách làm ồn ào góc sân ga vốn không yên tĩnh. Vẫn không thấy Hạnh... thì bất ngờ một tiếng gọi:

- Dì !

Giật mình, Dung quay lui. Cu Phúc từ hành lang phòng đợi chạy đến. Về đến nhà ngoại, dì Dung kêu các cháu lại:

- Năm này cháu nào được học sinh giỏi, đưa giấy khen dì xem nào.

Bé An chạy đi lấy tờ giấy khen to mà ngay sau hôm lĩnh thưởng bố đã bọc nhựa giúp bé. Còn anh Phúc lục học tủ lấy giấy khen học sinh xuất sắc cho dì xem. Dì cầm hai tờ giấy khen sẫm soi một lát, rồi nói:

- Dì thưởng cho hai cháu một chuyến đi thành phố Hồ chí Minh.

Ba dì cháu lên tàu E đi thành phố. Bé lần đầu đi xa rất nhớ mẹ, nhưng dọc đường nhiều cái hay cái lạ làm bé vui. Nhất là những chuyến đi chơi với dì Dung cùng anh Phúc. Mới nghe dì bảo đi Đầm Sen, bé nghĩ: "Chắc là đi chơi hồ sen như ở nhà bố kiểu bé trên hai vai đi chơi hồ sen Tịnh Tâm". Nhưng đây khác:

Dì Dung mua vé cho dì và anh Phúc. Bé được dì Dung cho chơi suốt tới chiều. Riêng đu quay dì không cho bé đi, dì bảo "Nguy hiểm ". Bé thích nhất là đi tàu điện. Không thích vào địa ngục vì nơi đó có nhiều cái dễ

sợ, nó...đã dọa ma làm anh Phúc xanh lét mặt. Mẹ bé một lần mắng anh Phúc: "Đừng làm em giật mình ảnh hưởng đến trí nhớ của em sau này!". Khi lên xe về nhà chị Na, bé nghe anh Phúc nói với dì: "Uổng quá, cháu đem giấy khen theo là được miễn vé vào cổng, lại được thưởng nữa ha dì?". Bé láu táu nói xen vào:

- Bé cũng có giấy khen.

Dì dung cười và dặn:

- Sang năm, hai cháu được học sinh xuất sắc dì cho ra Hà Nội viếng thăm lăng Bác.

Anh Phúc la nhẩy cõn lên la "A! A!..." rồi khoanh tay trước dì hứa:

- Cháu sẽ cố gắng chăm học để đạt học sinh xuất sắc.

Bé không hứa nhưng trong lòng tự nhủ sẽ ngoan hơn để được ra Hà Nội viếng lăng Bác!

CHƠI LÀM NHÀ

Nguyễn Nguyên An

Anh Phúc rủ An chơi làm nhà. Anh và An ì ạch kéo những chiếc ghế, bàn nhỏ ra giữa nhà rồi phủ mền lên thành một căn nhà vuông vức, kín đáo. An leo lên giường lồi mền xuống trải nhà. An kéo chỗ này thẳng, chỗ kia lại ún, An khóc! Bố đến:

- Con phải kiên nhẫn mới được. Nào bố con ta cùng trải.

Chiếc mền thành nền nhà phẳng phiu, êm ái. Anh Phúc thắp một ngọn đèn dầu, ánh đèn dầu màu vàng làm không gian trong nhà thật ấm cúng. An nằm dài sung sướng trong căn nhà mới. Ngoài cửa Tô Ny gọi:

- Mở cửa! mở cửa!

Anh Phúc đi cài then những cánh cửa đã đóng. Anh ghét tính Tô Ny thường giành đồ chơi của An, khi An giựt lại, nó khóc ré lên như bị ai đánh. Tô Ny đứng ngoài cửa hét ồn lên. Bố mở cửa cho Tô Ny vào. Có Tô Ny anh Phúc không muốn cho nó vào nhà của An. Anh rủ nó ra sân chơi đá banh và bảo An lấy hộ trái bóng nhựa. An nằm chùm hum dùng chổi khều trái bóng dưới gầm giường, khều mãi không được, An khóc! Bố lại đến:

- Bố to qua không chui vào được, con chui vào lấy giúp bố đi.

An lấy được bóng. Bố khen:

- Giỏi!

Mẹ hỏi:

- Sao anh không lấy giúp con? Anh chỉ khều một cái thôi mà.

- Đâu phải việc gì cũng giúp con, hãy để con tự làm những việc làm được.

TẬP LÀM VIỆC THIỆN

Một bữa Muội dầm chân khóc, mẹ mách bố:

- Anh, Muội lấy không chịu ăn đó kia!

Bố đến bên Muội:

- Hôm nay rảnh chúng ta đi vắng cảnh chùa Đức Minh.

Chùa Đức Minh toạ lạc trên một gò đất, cây cối còn thưa thớt. Ni cô Minh Huệ hướng dẫn gia đình Muội ra sau thăm một lớp trẻ mồ côi. Ni cô kể:

- Có nhiều cháu tội lắm ông bà ạ. Bố mẹ vất vả lăn lóc trước chùa, khi nhà chùa phát hiện thì đã khóc khản tiếng rồi.

Bố mẹ và Muội theo ni cô vào căn phòng rộng, có nhiều giường ngủ và nhiều chiếc nôi cho trẻ sơ sinh. Ni cô chỉ một em bé xanh xao nằm thiêm thiếp trong nôi, cạnh em có một thím bảo mẫu ngồi ru hời. Ni cô lại nói:

- Cháu này bị kiến vùi, suýt chết rồi, may có người đi làm rẫy thấy đem đến giao chùa đó. Nhà chùa chăm sóc mấy cũng không khá được.

Mẹ Muội nói:

- Cha mẹ chi mà ác hơn thiệt!

Bố Muội nói khác:

- Mất căn bản từ lúc mới sinh ra, được vậy đã tốt rồi.

Bố, mẹ và Muội lại được ni cô dẫn vào một phòng đông những bạn ngang tuổi Muội. Các bạn đang chơi, đang lê la trên nền gạch hoa. Bên cạnh các bạn cũng có thím bảo mẫu nhưng Muội thấy chẳng bạn nào cười?

Mẹ Muội nói với Muội:

- Con thấy không, các bạn ở đây không cha không mẹ nên bạn nào cũng ngơ ngác.

Mẹ bật khóc làm Muội khóc theo... Bố lục bóp, lấy ra tờ bạc năm mươi ngàn, đưa cho Muội:

- Con đến bỏ vào thùng "*phước sương*" ủng hộ các bạn.

Tuy Muội còn nhoà nước mắt nhưng vẫn nhanh nhẩu chạy đến nhét tiền vào thùng phước sương trong điện Phật. Mẹ hỏi bố:

- Sao anh không đưa thẳng cho ni cô Minh Huệ?

- Anh muốn con tập làm việc thiện.

THÈM MẸ

Nguyễn Nguyên An

Mẹ đi Đà Nẵng, Muội đi mầu giáo với bố. Chiều, bố và anh Phúc đón Muội, chở Muội đến quảng trường xem các chú làm khán đài khai mạc Festival. Muội chạy chơi, nhưng thỉnh thoảng lại mếu máo, bố phải dỗ... Bố và anh Phúc lại đưa Muội vào Cung thiếu nhi đi tàu hoả... Muội đòi:

- Bố... về mẹ!

Về nhà, Muội lúp xúp lui sau bếp, gọi:

- Mẹ! Mẹ!...

Không nghe tiếng mẹ như thường lệ nước mắt Muội đã lưng tròng. Và khi thấy gian bếp trống trơ không có dáng quen thuộc của mẹ lúi húi làm cơm, Muội khóc oà... Đến lúc này, bố không dám nói dối Muội nữa, bố ngồi xuống ôm Muội:

- Mẹ đi Đà Nẵng, mai về.

Muội khóc to... và suốt đêm đó...

Chiều hôm sau bố đón Muội và chở Muội đi đón mẹ của Muội đã xuống xe ngồi chờ hai bố con tại nhà cô giáo bạn mẹ. Bố chở Muội vào ngõ, Muội thấy mẹ ngồi ngoài hiên, Muội hấp tấp xuống xe, chạy vào mé hàng hiên, Muội làm chú cóc nhảy từng nhảy đến bên mẹ. Mẹ và bố thấy Muội vừa nhảy cóc trên nền xi măng vừa nhều nước dãi, mẹ rớm nước mắt. Muội ôm được mẹ, nói:

- Không cho mẹ đi Nẵng nữa.

XEM ĐUA GHE

Nguyễn Nguyên An

Làng ngoại An tổ chức đua ghe, mẹ bảo bố đưa anh em An đi xem, mẹ ở nhà lo nội trợ "trưa cha con bây về sẵn cơm nước ăn!".

Bố chở anh em An chạy xuyên qua thành phố, rồi loanh quanh mấy nẻo đường quê ken dày những lũy tre xanh râm mát, có đoạn theo cánh đồng lúa xanh tươi, ngan ngát. Trên đường vẫn còn vài thím kiu kịt gánh hàng ra chợ, có cô chở hai chồng nón lá to đùng sau yên xe, đập hồi hã... Cảnh quê khởi đầu một ngày mới thật sôi động, nên thơ. Từ xa, An đã thấy trên đoạn sông sắp đua ghe tấp nập người và cờ xí. Rồi tiếng loa phóng thanh giới thiệu những đội ghe các xã lân cận... cùng tiếng người í... ới gọi

nhau, chào nhau, chuyện vãn với nhau làm náo nhiệt một khúc sông. Bô đưa anh em An đứng trên cầu xi-măng, ở đây tuy xa một chút nhưng thấy toàn cảnh. An thấy các anh thanh niên người đen mun, lực lưỡng sau hiệu lệnh liền cầm chèo chạy ào xuống ghe, làm nước văng tung toé và ghe chòng chành, rồi họ đồng loạt cong lưng, rướn người chèo, chèo, chèo... như muốn nằm rạp cả loạt xuống lòng ghe, duy anh lái đứng sau ra sức giữ mái chèo, lái ghe lướt vùn vụt trên sông. Họ đưa "Ba vòng sáu tráo" giữa tiếng hò reo, cổ vũ hồ hởi của mọi người. Thật huyền ảo và vui nhộn! Bất ngờ trong tiếng gào la có tiếng kêu: "Cứu...cứu..." An thấy một chị bé chìm nhanh xuống nước như hòn đá nặng, liền sau đó một người mặc nguyên quần áo phóng xuống nước như mũi tên. Đó là một bác nông dân! Bác vớt chị bé lên, chống đầu chị xuống đất chạy một vòng rồi để chị nằm trên cỏ làm hô hấp cho đến khi chị khóc đòi mẹ. Bác trả chị tận tay mẹ chị đang khóc lu loa bên cạnh anh chòng trẻ. Bác nông dân cởi áo ra vắt nước, lộ một thân hình màu đồng hun, vạm vỡ. Bác gọi bô chị bé lại, hỏi:

- Anh là cha cháu gái?

- Dạ.

- Hừ... sao anh không nhảy xuống sông cứu con mình? Nếu không có tui thì cháu chết rồi còn chỉ!?

- D... à...dạ... em không biết bơi.

An nghe hai người đối đáp, liền quay sang bô:

- Bô tập bơi cho An nghe bô.

- Tất nhiên rồi!

LÀM CHỊ KHÓ LẮM

Nguyễn Nguyên An

Thím Thảo sinh em bé. Mẹ An mua một chân giò trước dẫn An qua thăm. An thấy em bé da nhẵn nheo đỏ hỏn và nằm ngủ suốt buổi. Em thức giấc là hai tay ngo nguậy, hai chân đạp chỏi, đôi mắt nhìn quanh và miệng há khóc... không thềm cười với ai cả. Vậy mà, khi em lớn, em cười toe cả ngày, đi đứng lủn cùn nục nặc như chú lợn con không chịu nằm yên một chỗ, An thương em nhiều, đặt em tên Muội.

Một hôm An nghỉ đi mẫu giáo lớn, Muội nghỉ đi nhà trẻ, An soạn đồ nấu nướng, chơi buôn bán, hoặc dạy gấu Misa học, An đều cho Muội cùng chơi. Muội biết vâng lời nhưng hay quên. Chẳng hạn, khi mắc tiểu, Muội đi ra hiên kéo quần xuống, kéo chim ra, ẩy cong người tiểu... An mắc cười, liền đi mách mẹ, mẹ cũng cười:

- Con gái ai đứng vậy, An chỉ cho em cách ngồi đi.

Thế là mỗi khi nghe Muội muốn... An dẫn Muội ra sau cùng ngồi xuống, An giả đi cho Muội bắt chước. Nhưng Muội vẫn thích đi kiêu bạn trai. Mẹ thấy, mẹ nói:

- Con phải chỉ em năm lần, ba lượt em mới nhớ.

- Vâng ạ.

Muội cũng thường giành đồ chơi của An, đồ chơi An nhường được, nhưng động đến tập vở của An, An không nhin, An khóc... Mẹ dịu dàng bảo với Muội:

- Cuốn tập này của chị An, chị để rách, để bản sẽ bị cô giáo cho ăn cơm gà. Muội có muốn chị An ăn cơm gà không nào, đưa tập bác cất cho.

Nghe ăn cơm gà Muội và An rất sợ vì có lần mẹ kể, có một thằng bé không mẹ -, bà dì ghẻ cho ăn cơm với gà. Muội vâng lời mẹ trả lại cuốn tập cho An. Xây qua An, mẹ nói:

- Con muốn làm chị phải biết nhường nhin em và biết dạy em vâng lời.

An làm chị được rồi vì dạo này Muội không đứng tè và không phá tập của chị An nữa.

LƯT LỚN

Nguyễn Nguyên An

Trời ử ê, gió cuốn bụi mù... rồi mưa. Ban đầu vài hạt lác đác, sau rào rào... Muôn vàn hạt mưa nở hình sao, đuổi nhau chảy thành dòng xuống cống rãnh. Muội ngồi bên khung cửa lớp thấy trời mưa gió sợ mẹ không đến đón, trong khi ngoài hanh lang lao xao tiếng phụ huynh. Ai cũng hối hả trùm áo mưa, phủ kín các bạn để đưa về nhà. Cô giáo cũng sốt ruột, thỉnh thoảng đi ra cửa lớp ngong ngóng... Muội thấy mẹ đội áo mưa sù sụ, Muội vẫn nhận ra. Mẹ chưa đến lớp Muội đã chạy đến thưa cô xin về. Mẹ chở Muội chạy lòng vòng trong mưa. Muội hỏi:

- Mẹ đi đâu vậy mẹ?

Tiếng mẹ loăng ướt:

- Mẹ tránh mấy đoạn đường nhiều cây cao, sợ gió gãy nhánh gây tai nạn cho mẹ con mình. Con chui vào kéo tóc ướt nhẹ rồi.

Trời mưa liên tiếp ba ngày ba đêm không ngớt. Điện cúp, nước cúp, điện thoại không reo... xe cộ không chạy. Con đường trước nhà Muội thành con suối. Nước như kẻ trộm lù lù ngấp nhà Muội, lấy cặp đôi dép của Muội. Trời tạnh! Muội thấy trong ti vi nhiều nhà bị nước cuốn, nhiều người chết... và rất nhiều chú bộ đội, công an lái tàu thủy, chạy ca-nô; xe tăng lội nước, máy bay lên thẳng, xuống ghe đi cứu giúp bà con vùng bị lụt nặng. Bác giác

Muội thấy trong ti vi một khuôn mặt rất quen, suy nghĩ mãi Muội mới nhớ ra, đó là mẹ của bạn Mơ. Mẹ bạn Mơ đang nhận quà cứu trợ... Muội giặt tay bố:

- Bố chở con đi cứu trợ bạn Mơ nghe bố.

Bố cười:

- Đi thì đi nhưng con lấy gì cứu trợ bạn?

Muội đi vào phòng, bắt ghế, lấy ở giá sách ba cuốn vở mới Muội lĩnh thưởng, nói:

- Cứu trợ bạn nhiều vở này bố.

Bố chở Muội chạy loanh quanh lội nước dưới bầu trời lì chì mây xám, không biết nhà bạn Mơ ở đâu? Bố và Muội được dịp chạy xe xem nước lụt và những đoạn đường nhão nhoét phù sa...

NÓI DỐI

Nguyễn Nguyên An

Nhà bé An và nhà cu Long đối diện nhau. Hôm chủ nhật bé An nghỉ học, An đang chơi trước nhà thấy một nhà sư ôm bình bát đến trước cửa nhà cu Long, mẹ cu Long lấy lon gạo ra cúng dường nhà sư rồi đứng kính cẩn chấp tay nghe sư đọc kinh cầu an, ban phước. Lát sau, lại có một bà lão ăn mặc rách rưới đeo bị, cầm gậy đến nhà cu Long xin. Bé An nghe mẹ cu Long nói:

- Nhà hết gạo rồi!

Cu Long đang chơi trong hiên nhà, nói hót:

- Gạo còn đầy mà mẹ.

Mẹ cu Long bậm mặt, trợn mắt đe cu Long:

- Mẹ nói hết là hết, con đi chỗ khác chơi không mẹ đánh một roi bây giờ!

Bà lão sang nhà bé An. Bé An chạy vào nhà xúc một lon gạo vun lon ton chạy ra, nhón người đổ gạo vào bị cho bà. Vào nhà bé hỏi mẹ:

- Tại sao mẹ cu Long cho bác Sư gạo mà không cho bà già gạo, mẹ?

Mẹ An giải thích:

- Mẹ cu Long cúng cho nhà sư để được tai qua nạn khỏi.

Bé An thắc mắc:

- Tai qua nạn khỏi là sao mẹ?

Mẹ An ú ớ không trả lời được. Bố đến bên ầu yếm nói với bé An:

- Mẹ cu Long cúng gạo cho bác sư, bác sư cầu kinh cho cả nhà cu Long được phước, chuyện lành đưa tới, chuyện dữ đưa đi tức là tai qua nạn khỏi đó con.

- Vậy giúp bà già không tai qua nạn khỏi hả bố? Bé thấy bà nghèo hơn bác sư mà?

- Giúp bà già cũng được phước chớ con. Nhưng khi giúp ai đó đừng nghĩ sẽ được tai qua nạn khỏi. Bố nghĩ bà già và nhà sư đều đáng được giúp đỡ, bà thì mất sức lao động còn nhà sư bận tu học không làm ra gạo được, hơn nữa theo giới luật nhà sư phải đi khát thực con ạ. Chắc nhà cu Long vừa hết gạo đấy thôi.

Nghe bố giải thích, bé An chạy chơi với đôi mắt không bận chút băn khoăn trước lời nói dối của bố. Bé không hề biết chiều qua mẹ cu Long mới chở về nhà một bao gạo 50 ky.

XEM HỘI

Nguyễn Nguyên An

Bố kiệu An lên cỗ, tay dắt anh Phúc len lỏi vào đám người:

- Sắp có đám rước "Ngự đạo hồi cung" qua đây.

An thấy hai bên đường người và người đứng chờ xem, ai cũng háo hức. Đầu Đàn Nam Giao một đoàn người cờ xí đỏ, xanh, vàng... đi đến. Họ vừa đi vừa đánh trống, thổi kèn... Hai dãy người hai bên lề đường bắt đầu lộn xộn, nhiều người cổ nhướng cao, một anh thanh niên bước ra lòng đường, chú công an mời anh đi trở lại. Đoàn người đi chậm, tốp người cầm lọng, tốp khiêng kiệu, tốp kiếm cung, kèn, quạt, thẻ bài...và hai vị quan cưỡi ngựa. Ôi chao, hai con voi to đùng đi lắc lư trước tốp người khiêng một chiếc ghế vàng không người ngồi, sau kiệu cũng có hai chú voi nhỏ hơn đi gần áp chót. Bố nói:

- Ngai vàng đó con. Ngai là ghế của vua. Vua lâm triều phê chuẩn những quyết định quan trọng, ảnh hưởng đến vận mệnh quốc dân.

An không chú tâm lời bố giảng, chỉ thấy tội nghiệp cho những chú voi vừa đi vừa muốn lia vòi và chân ra hai bên lề, nhưng bị các bác ngồi trên cỗ, dùng móc sắt cầu giữa trán, chảy máu! Anh Phúc không biết thương voi, còn la:

- An, voi chảy nước mắt kìa!

Bố nói:

- Lần đầu bố được xem một đám rước của người xưa, có ba quân, tướng sĩ, nữ tướng, hoàng gia, voi, ngựa... Hồi xưa hằng năm, các vị vua triều Nguyễn thường lên tế ở Đàn Nam Giao để cầu quốc thái dân an đó các con.

VOI

Nguyễn Nguyên An

Bé An, cu Long và Bom Su đang ngồi tập vẽ...bây trên những cuộn vở nháp anh Phúc cho. Bỗng có tiếng í ới gọi nhau...ngoài xóm và tiếng chú Tùng:

- Bom Su về ba chờ đi coi voi, mau!

Mẹ bé cũng vội chờ hai anh em bé đi coi voi. Đến nơi, bé thấy trên bãi rộng có bốn con voi to, da chúng sù sì xám xám, thân hình to lớn! Hai con lớn nhất có đôi ngà đã bị ai cưa, giờ cụt ngắn không giống những chú

voi hoang dã trong rừng Châu Phi mà bé đã xem trong ti vi. Chú voi nào cũng có một chiếc vòi dài rất khoẻ, luôn co duỗi cầm nắm thứ gì cũng chắc chắn và đôi tai to, bốn chân to tròn, lui tới nặng nề như chiếc xe tăng; đằng sau còn có một cái đuôi phe phẩy. Chúng đứng ăn mía rất thông minh, con nào cũng biết dùng vòi, bẻ lá vắt đi rồi giữ lấy thân cây mía chùi sạch đất, kiến mới đưa vào miệng ăn. Mỗi chú voi có hai, ba người ngồi, đứng quanh đấy chăm sóc, canh chừng dù một chân sau của chúng đã bị xích. Bé hỏi mẹ:

- Mẹ, mũi voi đâu mẹ?

- Là cái vòi kéo dài ra.

- Sao họ xích chân voi, tội vậy mẹ?

- Phải xích thôi con, vì thỉnh thoảng chúng không vâng lời.

Bé im lặng một lát như suy nghĩ gì, lại hỏi:

- Bé không vâng lời mẹ, mẹ có xích bé không?

Mẹ bé phì cười:

- Con gái mẹ ngoan không bao giờ mẹ phải xích như voi cả.

Đôi mắt bé tươi lên. Trong khi đó Bom Su đòi chú Tùng bế vào thật gần bốn chú voi... Bé nói với Bom Su:

- Đừng đến gần voi nghe Bom Su vì thỉnh thoảng voi cũng không vâng lời.

BIẾT TRÁCH MÌNH

Nguyễn Nguyên An

Năm nay, lão sáu mươi hoa giáp. Lão nghĩ, sống năm nào cho con năm đó, chứ chẳng cho mình nữa. Đời coi như cạn, mắt mờ, răng mòn, da nhăn... thành bại đã kết thúc. Tuy nhiên, một thời giang hồ tứ chiến, bốn lăm tuổi mới lấy vợ, sinh một trai một gái, út gái 9 tuổi, học lớp Bốn. Lão thường chửi thề quen miệng, con gái lão nhiều lần “góp ý” lão chưa bỏ được. Một hôm, lão buột miệng chửi thề. Con gái lão dắt xe đạp đi học, nghe được, ngoái lui, đưa tay đe lão! Lão mặt dày không biết thẹn, ngoác miệng cười hề... hề..., xem chẳng quan trọng. Trong bữa cơm trưa, gia đình lão tê tệt đông đủ. Con gái lão nói:

- Con mách Tịnh Thư ba chửi tục.

Lão bỏ chén cơm xuống:

- Mách bạn con làm gì? Tịnh Thư con gái ông nhà báo đúng không?

Bạn con nói gì không?

- Tịnh Thư bảo ba “không ý thức”.

Lão nhăn mặt:

- Con không nên nói cái xấu của ba, mẹ và anh con cho mọi người biết.

Vợ lão nhìn con gái nói:

- Con đừng thật thà với bạn như thế - Xây sang lão - Cũng tại anh!

Lão không ăn nổi, như có cục cơm nghẹn trong cổ. Lão đứng dậy đi lấy nước uống. Ngồi trầm ngâm bên ly nước hồi lâu, lão lẩm bẩm:

- Mình phải bỏ chửi thề, trách mình chứ chẳng thể trách con.